TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **19**/2025/HS-ST
Ngày: 25/2/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lương Quân

2. Ông Phú Minh Thông

- Thư ký phiên tòa:

- Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Sơn Hà – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tại điểm cầu thành phần: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

- Tại điểm cầu trung tâm: Ông Lê Hoàng Nam – Kiểm sát viên

- Tại điểm thành phần: Ông Phạm Hoàng Hải - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 16/01/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/HSST-QĐXX ngày 24/01/2025, đối với bị cáo:

1. Hà Thanh L; sinh ngày 12/01/1994; tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số E đường Đ, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Vân L1; và bà: Nguyễn Thị Thu N1; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 24/7/2024. (Có mặt).

2. Châu Thụy Bảo T3; sinh ngày 17/01/2000; tại Thành phố Hồ Chí Minh: hộ khẩu thường trú: A đường N, Phường C, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Châu Tấn Q; và bà: Trần Thị Lan P1; chồng: Không có; có 03 con (lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2024); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 30/7/2024. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1991, địa chỉ: 2 đường T, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

Người làm chứng:

- Ông Huỳnh Hữu T, địa chỉ: Số G đường Y, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- Ông Ngô Ngọc T1, địa chỉ: Số D đường T, Phường G, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- Ông Kha Minh T2, địa chỉ: Số A đường H, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 24/7/2024, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an 1 gồm các đồng chí Huỳnh Hữu T, Ngô Ngọc T1 đi tuần tra địa bàn, đến giao lộ M - N, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện thấy Hà Thanh L đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59C3-288.14 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu L về Công an phường B, Quận 1 làm rõ.

Qua kiểm tra, trước sự chứng kiến của đồng chí Kha Minh T2 (là An ninh cơ sở phường B), thu giữ trong túi quần phía trước, bên phải L đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu dán cùng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu dán cùng tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; trong túi quần phía sau, bên phải mà L đang mặc có 01 ví cá nhân bên trong đựng 01 gói nylon chứa bột và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (L khai là ma túy), nên Tổ công tác liền thu giữ vật chứng, bắt giữ L giao Công an phường B, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an A1 xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an A1 khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Thanh L tại P, nhà số A D, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ tại bàn tròn đặt cạnh giường ngủ 01 túi vải màu trắng xanh có chữ "SOMERSBY" dụng 01 gói nylon chứa tinh thể (L khai là ma túy). Tại thời điểm khám xét có Châu Thụy

Bảo T3 ở trong phòng nên Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng và đưa T3 về cơ quan điều tra làm việc.

Theo Kết luận giám định số: 8901/KL-KTHS ngày 02/8/2024 của Phòng K - Công an Thành phố H, kết luận:

Gói 01:

+ Tinh thể được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 1,1200g (một phẩy một hai không không gam), loại Methamphetamine.

+ Tinh thể được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 1,4131g (một phẩy bốn một ba một gam), loại Methamphetamine.

Gói 02:

+ Chất bột được ký hiệu mẫu m3 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 0,0928g (không phẩy không chín hai tám gam), loại Ketamine.

+ Tinh thể được ký hiệu mẫu m4 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 1,6794g (một phẩy sáu bảy chín bốn gam), loại Ketamine.

- Gói 03: Tinh thể được ký hiệu mẫu m5 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 1,9961g (một phẩy chín chín sáu một gam), loại Methamphetamine".

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an 1, Hà Thanh L, Châu Thụy Bảo T3 khai nhận: L và T3 quen biết nhau từ tháng 6/2024, cùng thuê nhà sống chung nhiều nơi không ổn định. Ngày 18/7/2024, L được người đàn ông tên "T4" (không rõ lai lịch) quen biết ngoài xã hội liên lạc chào bán 10 gam Ketamine, lúc này L mới nảy sinh ý định mua ma túy của "Toàn" để bán lại nhằm hưởng lời. L liên lạc mua 10 gam Ketamine của "T4" với giá 6.000.000 đồng, số ma túy trên được "Toàn" giao cho L tại quận B (không nhớ rõ địa chỉ) nhưng chưa trả tiền. Sau khi mua được ma túy, L nói T3 tìm người mua ma túy thì được T3 đồng ý. Trân liên lạc với người phụ nữ tên "N2" (không rõ lai lịch) qua Zalo tên "nhi minhon" chào bán 05 gam Ketamine với giá 3.700.000 đồng và 10 gam Ketamine với giá 6.200.000 đồng cho "nhi minhon" thì "Nhi" đồng ý mua 05 gam Ketamine. Trân liên lạc nói L có khách đặt mua 05 gam Ketamine, L đã cân ma túy đưa cho T3 đi bán.

Đến trưa cùng ngày khi T3 đi giao ma túy cho "Nhi" nhưng "Nhi" đổi ý mua 10 gam Ketamine với giá 6.200.000 đồng, sau đó T3 đi về nói L cân 07 gam Ketamine để bán cho "N2" với giá 6.200.000 đồng và còn 03 gam Ketamine thì T3 nói L cất giữ nên L phân thành ra 02 gói cất trong ví của L để khi có khách hỏi mua thì bán lại (nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ). Cũng ngày, không nhớ rõ

thời gian, địa điểm, T3 đem 07 gam Ketamine giao cho "nhi minhon" tại Quận C với giá 6.200.000 đồng và được N2 chuyển khoản trước 3.800.000 đồng qua số tài khoản 19038800815019 mở tại Ngân hàng TMCP K1 (T8) của ông Nguyễn Đại Phát T5 (là người yêu cũ T3), đưa cho T3 sử dụng và "Nhi" còn nợ 2.400.000 đồng.

Ngoài ra, L và T3 đã nhiều lần bán ma túy, cụ thể:

- Lần thứ 1: Ngày 21/7/2024, L nói T3 liên lạc với người đàn ông tên "Đen" (không rõ lai lịch) mua 2,5 gam ma túy Đá (M) với giá 1.000.000 đồng và L đã bán với giá 1.500.000 đồng hưởng lời 500.000 đồng. - Lần thứ 2: Ngày 22/7/2024, theo yêu cầu của L thì T3 tiếp tục liên lạc với "Đen" mua 05 gam ma túy với giá 2.000.000 đồng, L đã bán với giá 3.000.000 đồng hưởng lời 1.000.000 đồng.

Lần thứ 3: Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 24/7/2024, do T3 không liên lạc được "Đen", nên L đã liên lạc với "N2" qua Zalo tên "nhi minhon" (là người mà T3 đã bán 07 gam Ketamine vào ngày 18/7/2024) hỏi mua 05 gam ma túy Đá với giá 2.000.000 đồng và được "Nhi" giao tại trước nhà số A D, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi mua được 05 gam ma túy thì L đem lên phòng 205, phân ra thành 03 gói nhỏ rồi cất 01 gói ma túy trong túi vải màu trắng xanh có chữ "SOMERSBY" để trên bàn tròn trong phòng 205; còn 02 gói ma túy được L dán trong tờ tiền 1.000 đồng và 2.000 đồng cất giữ trong túi quần, trên đường đi giao ma túy thì bị Công an kiểm tra bắt giữ như trên.

Lời khai của L phù hợp với lời khai của T3, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, bản ảnh, cùng chứng cứ, tài liệu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an A1 thu thập được.

Qua xác minh tài khoản số 19038800815019 mở tại Ngân hàng TMCP K1 (T8) do Nguyễn Đại Phát T5 đăng ký sử dụng. T5 khai nhận sau khi bị Công an thành phố Đ bắt về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thì đưa thẻ ATM của T5 cho T3 sử dụng.

Đối với Nguyễn Đại Phát T5 không biết, không tham gia vào việc cùng L và T3 mua bán trái phép chất ma túy, không biết T3 sử dụng tài khoản đứng tên mình để nhận tiền bán ma túy, nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

Đối với đối tượng "Nhi", "Đen", "T4" bán ma túy cho L và T3, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra đã yêu cầu Ngân hàng TMCP K1 cung cấp thông tin số tài khoản đối ứng của "Nhi" chuyển khoản mua ma túy cho T3; đồng thời có công văn yêu cầu Công ty D cung cấp thông tin người đăng ký, nhận ký cuộc gọi của thuê bao số +84776911309 (số điện thoại của "Nhi minhon" dùng để đăng ký Zalo) nhưng chưa có kết quả. Ngoài lời khai của L và T3 không có thông tin, tài liệu nào khác để xác định được nhân thân lai lịch của người bán ma túy cho các bị can, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an A1 tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với các đối tượng mua ma túy từ L và T3, quá trình điều tra chưa xác định được nhận thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an A1 tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

* Vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký của T6 tả Nguyễn Xuân S (Giám định viên), Mai Thị Lệ Q1 (Điều tra viên), ghi vụ số 2712/24 G1, bên trong chứa phần ma túy còn lại sau giám định, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng.

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký của Trung tá Nguyễn Xuân S (Giám định viên), Mai Thị Lệ Q1 (Điều tra viên), ghi vụ Số 2712/24 G2, bên trong chứa phần ma túy còn lại sau giám định.

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký của Trung tá Nguyễn Xuân S (Giám định viên), Mai Thị Lệ Q1 (Điều tra viên), ghi vụ số 2712/24 G3, bên trong chứa phần ma túy còn lại sau giám định.

Thu giữ của Hà Thanh L:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 59C3-288.14; số máy: JF95E0165544, số khung: RLHJF9507NY150468 (qua giám định số khung, số máy còn nguyên thủy). Qua xác minh xe mô tô biển kiểm soát 59C3-288.14 do Nguyễn Hoàng A (sinh năm: 1991; nơi thường trú: 266/40/10 đường T, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Hiện gia đình ông Nguyễn Hoàng A đã bán nhà chuyển đi đâu không rõ. L khai nhận đã mua xe mô tô này vào tháng 10/2023 tại cửa hàng bán xe ở quận T (không nhớ rõ đại chỉ), không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến làm việc.

- 01 điện thoại di động hiệu Itel; imei 1: 354511660828102; imei 2: 354511660828110, đã qua sử dụng, L sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

- 01 ví, đã qua sử dụng, L dùng để đựng tiền và cất giấu ma túy.

- 01 túi vải có chữ "SOMERSBY", đã qua sử dụng, L dùng để cất giấu ma túy.

Thu giữ của Châu Thụy Bảo T3:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung; imei: 352172061511110/01, đã qua sử dụng, T3 sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu S2, imei 1: 352303782149530/01, imei 2: 358889662149537/01, đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của T3.

Bản Cáo trạng số 20/CT-VKSQ1 ngày 14/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo Hà Thanh L, Châu Thụy Bảo T3 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Hà Thanh L, Châu Thụy Bảo T3 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Hà Thanh L, Châu Thụy Bảo T3 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, cùng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xử phạt bị cáo L từ 8 năm đến 09 năm tù, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, cùng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xử phạt bị cáo T3 từ 8 năm đến 09 năm tù, do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền. Vật chứng: tịch thu tiêu hủy ma túy, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 01 điện thoại di động hiệu Itel; imei 1: 354511660828102; imei 2: 354511660828110 thu giữ của bị cáo L, 01 điện thoại di động hiệu Samsung; imei: 352172061511110/01 thu giữ của bị cáo T3, sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 01 điện thoại di động hiệu S2, imei 1: 352303782149530/01, imei 2: 358889662149537/01, đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của T3 không sử dụng vào việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo T3; 01 ví, đã qua sử dụng, 01 túi vải có chữ "SOMERSBY", đã qua sử dụng, L dùng để cất giấu ma túy, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; 01 xe mô tô hiệu Honda màu đỏ, biển kiểm soát 59C3-288.14 cần thông báo tìm chủ sở hữu, nếu không tìm được thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

Bị cáo Hà Thanh L, Châu Thụy Bảo T3 không tranh luận, bào chữa. Bị cáo Hà Thanh L, Châu Thụy Bảo T3 nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an A1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Hà Thanh L, Châu Thụy Bảo T3 phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Hà Thanh L, Châu Thụy Bảo T3 đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy

với chất ma túy thu giữ của bị cáo L và T3 qua giám định là ma túy có khối lượng 4,5292 gam loại Methamphetamine và 1,7722 gam loại Ketamine. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Hà Thanh L, Châu Thụy Bảo T3 đã phạm "Tội mua bán trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ vụ lợi, bị cáo L và T3 đã thực hiện hành vi mua bán ma tuý với khối lượng ma túy bị bắt giữ là 4,5292 gam loại Methamphetamine và 1,7722 gam loại Ketamine. Tính nguy hiểm của hành vi các bị cáo thực hiện còn thể hiện ở việc các bị cáo mua bán ma túy từ 02 lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xử lý các bị cáo thật nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình thức phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký của T6 tả Nguyễn Xuân S (Giám định viên), Mai Thị Lệ Q1 (Điều tra viên), ghi vụ số 2712/24 G1, 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký của Trung tá Nguyễn Xuân S (Giám định viên), Mai Thị Lệ Q1 (Điều tra viên), ghi vụ Số 2712/24 G2, 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký của Trung tá Nguyễn Xuân S (Giám định viên), Mai Thị Lệ Q1 (Điều tra viên), ghi vụ số 2712/24 G3, bên trong chứa phần ma túy còn lại sau giám định, là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Itel; imei 1: 354511660828102; imei 2: 354511660828110 thu giữ của bị cáo L, 01 điện thoại di động hiệu Samsung; imei: 352172061511110/01 thu giữ của bị cáo T3, sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu S2, imei 1: 352303782149530/01, imei 2: 358889662149537/01, đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của T3 không sử dụng vào việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo T3.

- 01 ví, đã qua sử dụng, 01 túi vải có chữ "SOMERSBY", đã qua sử dụng, L dùng để cất giấu ma túy, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô 01 xe mô tô hiệu Honda màu đỏ, biển kiểm soát 59C3-288.14; số máy: JF95E0165544, số khung: RLHJF9507NY150468 bị cáo khai mua nhưng không làm thủ tục sang tên, sử dụng vào việc mua bán ma túy. Xe hiện không xác định được chủ sở hữu nên cần thông báo tìm chủ sở hữu, hết thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Hà Thanh L, Châu Thụy Bảo T3 phạm "Tội mua bán trái phép chất ma tuý".

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt:

1. Bị cáo Hà Thanh L 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2024.

2. Bị cáo Châu Thụy Bảo T3 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hà Thanh L, Châu Thụy Bảo T3 để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký của T6 tả Nguyễn Xuân S (Giám định viên), Mai Thị Lệ Q1 (Điều tra viên), ghi vụ số 2712/24 G1, bên trong chứa phần ma túy còn lại sau giám định,

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký của Trung tá Nguyễn Xuân S (Giám định viên), Mai Thị Lệ Q1 (Điều tra viên), ghi vụ Số 2712/24 G2, bên trong chứa phần ma túy còn lại sau giám định.

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký của Trung tá Nguyễn Xuân S (Giám định viên), Mai Thị Lệ Q1 (Điều tra viên), ghi vụ số 2712/24 G3, bên trong chứa phần ma túy còn lại sau giám định.

- 01 ví, đã qua sử dụng, 01 túi vải có chữ "SOMERSBY", đã qua sử dụng.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Itel; imei 1: 354511660828102; imei 2: 354511660828110, 01 điện thoại di động hiệu Samsung; imei: 352172061511110/01, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng.

+ Trả cho bị cáo Châu Thụy Bảo T3: 01 điện thoại di động hiệu S2, imei 1: 352303782149530/01, imei 2: 358889662149537/01.

+ Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của 01 xe mô tô 01 xe mô tô hiệu Honda màu đỏ, biển kiểm soát 59C3-288.14; số máy: JF95E0165544, số khung: RLHJF9507NY150468. Hết thời hạn 01 năm mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe để nộp ngân sách Nhà nước.

(Phiếu nhập kho vật chứng số 18/2025/PNK-THAHS ngày 07/01/2025 tại Công an A1, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, bị cáo Hà Thanh L, Châu Thụy Bảo T3 chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- VKSND, CA, Chi cục THA Quận 1;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

TAND QUẬN 1

ZNA250225.4.QDBA.19

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tôn Trung Tuấn